

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày: 30- 7- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghị

2. Bà Trần Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu D Linh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Hồng D, sinh ngày 29/8/1985 tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Trần Văn D, sinh năm 1962; mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; vợ: Chị Phùng Thị S, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 08/3/2019, chuyển tạm giam từ ngày 11/3/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

2- Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Anh Thế và anh Hiếu đều vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ, ngày 08/3/2019 tại đường ĐH thuộc địa phận thôn Me, xã Tân Hòa huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Hưng Hà phát hiện bắt quả tang Trần Hồng D có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói trắng kim. Khi kiểm tra, D đã thả gói giấy trắng kim xuống đất ngay cạnh chân D đứng. Tổ công tác đã yêu cầu D nhặt lên và kiểm tra bên trong gói giấy trắng kim có chứa chất bột màu trắng dạng cục. D khai nhận đó là ma túy D mua của một người đàn ông tên là Chi (không rõ họ tên, địa chỉ) vào hồi 12 giờ 30 phút ở khu vực bến xe cũ thuộc khu Thị An, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Khi D đi về đến khu vực thôn Me, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà dừng xe vào một hiệu thuốc tân dược mua 01 chiếc xi lanh và 01 ống Nôvôcain thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác Công an huyện Hưng Hà đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói giấy trắng kim bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Hồng D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng đã qua sử dụng, 01 chiếc xi lanh, 01 ống Nôvôcain và 01 chiếc xe mô tô sơn màu mận chín nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 30N8- 1013.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 30N8- 1013 là ông Trần Văn Dũng (là bố đẻ bị cáo). Ông D không biết việc Trần Hồng D sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông Trần Văn D.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Hồng D, do không xác định được danh tính của đối tượng nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Bản kết luận giám định số 65/KLGD-PC09 ngày 09/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Trần Hồng D là ma túy, loại Herein (hêrôin) có khối lượng 0,1301 gam.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSHH ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Trần Hồng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Viện

kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hồng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Hồng D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm 01 chiếc xi lanh, 01 ống Nôvôcain và 01 phong bì niêm phong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo Trần Hồng D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào hồi 13 giờ, ngày 08/3/2019 tại đường ĐH61 thuộc địa phận thôn Me, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và bị bắt quả tang với khối lượng 0,1301 gam ma túy loại Herein (hêrôin) mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, bị cáo Trần Hồng D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có quan hệ phức tạp với nhiều đối tượng xấu khác; bị cáo hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Chính vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh nhằm loại bỏ ma túy khỏi đời sống cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xi lanh, 01 ống Nôvôcain và 01 gói trắng kim bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn mẫu vật giám định, cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Trần Hồng D không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hồng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 50, 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Hồng D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,*

Tịch thu để tiêu hủy vật chứng gồm: 01 chiếc xi lanh, 01 ống Nôvôcain và 0,1122 gam Hêrôin được niêm phong trong 01 phong bì hoàn mẫu vật ghi số 65/KLGD-PC09 ngày 09/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Trần Hồng D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 25/6/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Hồng D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng